

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 17/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa; Ông Ngô Xuân Bồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Viết L**; sinh năm 1997; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số 10 đường H (cũ), Tổ M, Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Viết T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; hiện trú tại: Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị N**; sinh năm 1970; nơi sinh: Nam Định; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số 10 đường H (cũ), Tổ M, Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1944; hiện trú tại xã Y, huyện E, tỉnh Nam Định; có chồng tên Đặng Viết T, sinh năm 1960; trú tại: Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định, lại muốn có tiền tiêu xài trong dịp tết nguyên đán nên Đặng Viết L đã nảy sinh ý định mua pháo từ thành Hồ Chí Minh mang về tỉnh Lâm Đồng để bán kiếm lời. Khoảng giữa tháng 01 năm 2021, L truy cập vào mạng Facebook thì thấy trang “Tết vui phết” có đăng tải những video, hình ảnh về pháo nên đã hỏi giá của mỗi loại pháo; sau đó, L đặt mua pháo làm 02 đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: Vào ngày 16/01/2021, L đặt mua 10 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống với giá 650.000 đồng/hộp, thành tiền là 6.500.000 đồng và 03 bịch pháo bi nổ với giá 700.000 đồng/bịch, thành tiền là 2.100.000 đồng.

Đợt 2: Vào ngày 24/01/2021, L đặt mua 06 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống với giá 900.000 đồng/hộp và 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống với giá 650.000 đồng/hộp.

Việc giao nhận pháo được thực hiện bằng hình thức giao hàng nhanh; L cung cấp số điện thoại cùng địa chỉ của mình (số 310 đường A, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh), nơi L đang làm việc để nhận pháo. Ngay sau khi nhận pháo thì L thanh toán tiền cho nhân viên giao hàng như thỏa thuận. Sau đó, L đón xe khách A mang số pháo trên về để tại nhà mình, số 10 đường H, Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, mẹ của L là Nguyễn Thị N phát hiện sự việc nên có yêu cầu L mang số pháo trên ra khỏi nhà. Tuy nhiên, L nói với N rằng, số pháo này lỡ mua và cũng nhiều tiền nên đề nghị N cho L bán lại để gỡ vốn thì N đồng ý. Sau đó, L trở về thành phố Hồ Chí Minh làm việc, trước khi đi L có nói với N, khi nào có người đến mua pháo thì nhờ N giao hộ.

Sau đó, L đăng bài rao bán P trên trang Click49.net và bán được 01 hộp pháo 36 ống với số tiền 900.000 đồng, 03 hộp pháo 49 ống với số tiền 3.300.000 đồng và 02 bịch pháo bi với số tiền 1.300.000 đồng, tổng cộng là 5.500.000 đồng. Về cách thức bán pháo, khi có người mua thì L thỏa thuận về số lượng, giá cả từng loại và địa điểm giao hàng. Sau đó L cung cấp thông tin cho N qua điện thoại để N giao pháo và nhận tiền. Vào lúc 07 giờ 00 ngày 01/02/2021, khi N đang chạy xe mô tô biển số 49K1-02900 mang 01 bao tải có 06 hộp pháo, khối lượng 08kg đi giao cho người mua thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố B bắt quả tang. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo N, tại số 10 đường H (cũ), Phường H, thành phố B, Cơ quan điều tra còn thu giữ 04 hộp pháo hoa nổ và 01 hộp pháo bi nổ, khối lượng 5,2kg trong phòng ngủ của N; thu tại phòng ngủ của Đặng Viết Â (là con của bị cáo N) 01 thùng carton đựng 06 hộp hình vuông, là pháo hoa nổ, khối lượng là 8,8kg. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại Iphone 5SE, 01 điện thoại Iphone 7 Plus, 01 điện thoại Samsung Galaxy S8. Theo bị cáo N khai nhận 10 hộp pháo hoa và 01 bịch pháo bi thu tại nhà của bị cáo N là pháo nổ. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tạm giữ, niêm phong toàn bộ tang vật gửi giám định.

Theo Kết luận giám định số 129/GĐ-PC09 ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì 06 khối giấy hình hộp bên trong có chứa 216 viên giấy hình trụ tròn, đường kính 2,4cm, cao 10cm là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng 8,1kg.

Theo Kết luận giám định số 156/GĐ-PC09 ngày 06/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì 10 khối giấy hình hộp bên trong có 399 viên giấy hình trụ tròn, đường kính 2,3cm cao 10cm là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khối lượng 13,7kg; 100 viên nhựa nhiều màu hình khối cầu, đường kính 2,7cm có sợi dây màu xanh dài 03cm dẫn trong thân là pháo nổ, khối lượng 0,4kg. Như vậy, tổng khối lượng pháo thu giữ của các bị cáo gửi giám định là 22,2kg.

Về tang vật: Quá trình điều tra Cơ quan đã tạm giữ: 03 thùng giấy được niêm phong chứa pháo nổ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có vỏ phía trước màu trắng, vỏ phía sau màu vàng nhạt, gắn 01 sim số 0972341970; 01

điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, gắn sim số 0586970009; 01 điện thoại cảm ứng, mặt sau màu xanh dương, nhãn hiệu Samsung, bên trong có 02 sim điện thoại, số 0343455223 và số 0877259406; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, biển số 49K1-029.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị N. Và số tiền thu lợi bất chính do bị cáo N giao nộp là 1.050.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSBL, ngày 14 tháng 4 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Thị N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 35, 54, 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đặng Viết L từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 thùng giấy được niêm phong chứa pháo nổ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có vỏ phía trước màu trắng, vỏ phía sau màu vàng nhạt, gắn 01 sim số 0972341970; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, gắn sim số 0586970009; 01 điện thoại cảm ứng, mặt sau màu xanh dương, nhãn hiệu Samsung, bên trong có 02 sim điện thoại, số 0343455223 và số 0877259406; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, biển số 49K1-029.00, kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên. Và số tiền bán pháo là 5.500.000 đồng, trong đó bị cáo N đã nộp 1.050.000 đồng, số tiền còn phải nộp là 4.450.000 đồng. Trả cho bị cáo N 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị N.

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản khám xét, tạm giữ tang vật, phương tiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào tháng 01 năm 2021, bị cáo Đặng Viết L đã mua 14 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống, 06 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống và 03 bịch pháo bi nổ của một đối tượng chưa rõ lai lịch tại Thành phố Hồ Chí Minh (thông qua trang

mạng Facebook), sau đó L mang về nhà tại số 10 đường H, Phường H, thành phố B cất dấu với mục đích bán kiếm lời. Sau đó, L rao bán pháo trên trang mạng Click 49.net và nhờ Nguyễn Thị N giao cho người mua. Bằng hình thức trên L và N đã bán được 04 hộp pháo hoa nổ và 02 bịch pháo bi nổ, thu được số tiền 5.500.000 đồng. Đến ngày 01/02/2021, khi N đang chở 06 hộp pháo đi giao cho người mua thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Theo Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì tổng khối lượng 22,2kg pháo thu giữ của các bị cáo gửi giám định có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Thị N đều là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; các bị cáo biết rõ việc buôn bán pháo nổ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Đã nhiều năm nay Đảng và Nhà nước ta tuyên truyền, vận động nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành, nhưng chỉ vì vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương trong dịp tết nguyên đán.

Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Đặng Viết L có vai trò chính, đã chủ động mua pháo mang về bán nên cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo N. Đối với bị cáo Nguyễn Thị N, là người đồng phạm, với vai trò giúp sức cho bị cáo L, mang pháo giao cho người mua và thu tiền, hành vi có phần ít nguy hiểm hơn bị cáo L nên cũng cần xét xử mức hình phạt phù hợp, đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Thị N đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, sau khi phạm tội bị cáo N đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.050.000 đồng, bị cáo L đã đến Cơ quan Công an đầu thú; ngoài ra bị cáo N còn có bố, mẹ; bị cáo L có ông, bà ngoại tên là Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thị G, đều là người có công với cách mạng (ông Đ vừa là thương binh, vừa được được tặng nhiều Huân chương, bà G được tặng Huy chương) nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, cần áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo bằng hình thức phạt tiền cũng đủ sức răn đe.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, xử lý vật chứng như sau:

Đối với 03 thùng giấy được niêm phong bên trong chứa pháo nổ, xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng do các bị cáo bán một phần số pháo trên mà có, hiện nay bị cáo N đã nộp được số tiền 1.050.000 đồng, còn lại 4.450.000 đồng, buộc bị cáo N giao nộp để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen đỏ, biển số 49K1-029.00, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký mang tên Nguyễn Thị N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ phía trước màu trắng, vỏ phía sau màu vàng nhạt, gắn 01 sim số 0972341970; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, bên trong có sim số 0586970009, tạm giữ của bị cáo L; 01 điện thoại cảm ứng, mặt sau màu xanh dương, nhãn hiệu Samsung, bên trong có 02 sim số 0343455223 và số 0877259406, tạm giữ của bị cáo N, xét thấy đây là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 giấy phép lái xe tạm giữ của bị cáo N thì trả cho bị cáo N.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng đã bán pháo cho bị cáo L. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng, vì vậy cần tách ra, khi nào điều tra, xác minh làm rõ, sẽ xử lý theo qui định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Thị N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 35, 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Đặng Viết L** số tiền **150.000.000** (một trăm năm mươi triệu đồng); xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị N** số tiền **100.000.000** (một trăm triệu đồng), sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 03 thùng giấy được niêm phong bên trong chứa pháo nổ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen đỏ, biển số 49K1-029.00, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ phía trước màu trắng, vỏ phía sau màu vàng nhạt, gắn sim số 0972341970; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, bên trong gắn sim số 0586970009; 01 điện thoại cảm ứng, mặt sau màu xanh dương, nhãn hiệu Samsung, bên trong gắn 02 sim, số 0343455223 và số 0877259406; và số tiền 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải giao nộp số tiền 4.450.000 (bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo N 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị N.

(Các vật chứng ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 28/4/2021; số tiền theo Biên lai thu số AA/2013/0000198, ngày 16/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo L, N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chỉ cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA